

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **10/2025/DS-ST**

Ngày: 13/5/2025

V/v “Tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tòa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Quang Tụng
Bà Nguyễn Thị Minh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Trần Lại Khánh Chi- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 68/2024/TLST- DS ngày 16 tháng 12 năm 2024 về việc "Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toàn số 12/2025/QĐST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Ngô Văn T**, sinh năm 1996; Địa chỉ: khu E, xã B, huyện P, tỉnh P.

- *Bị đơn:* Anh **Quyền Anh T1**, sinh năm 1990; Địa chỉ: khu E, xã B, huyện P, tỉnh P.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Ngô Quang M**, sinh năm 1965; Địa chỉ: khu E, xã B, huyện P, tỉnh P.

(Anh T có mặt, anh T1 vắng mặt không có lý do; ông M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn anh Ngô Văn T trình bày:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 26/8/2024 tại khu vực cổng của gia đình anh Quyền Tiến Q, sinh năm 1977 thuộc khu E, xã B, huyện P, tỉnh P giữa anh và anh Quyền Anh T1 có xảy ra mâu thuẫn. Anh T1 đã dùng gậy đánh gây thương tích

cho anh dẫn tới anh bị thương ở đầu, mặt và chân phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa V, thành phố V từ ngày 27/8/2024 đến ngày 01/9/2024 thì được ra viện. Tiền chi phí, viện phí trong quá trình anh nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa V, thành phố V từ ngày 27/8/2024 đến ngày 01/9/2024 là 11.225.234 đồng; tiền thuốc là 510.000 đồng. Sau khi xảy ra sự việc Công an huyện P đã tiến hành giải quyết và đưa anh đi giám định tỷ lệ thương tích, tỷ lệ thương tích của anh là 5%. Đến ngày 04/11/2024 Công an huyện P đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Quá trình Công an huyện P giải quyết vụ việc giữa anh và anh T1 không thoả thuận thống nhất được về vấn đề bồi thường thiệt hại về sức khoẻ của anh bị anh T1 xâm phạm. Anh đã nhiều lần yêu cầu bồi thường nhưng anh T1 không bồi thường.

Nay anh yêu cầu Toà án giải quyết buộc anh Quyền Anh T1 phải bồi thường cho anh tiền chi phí, viện phí trong quá trình anh nằm điều trị tại Bệnh viện Đ, thành phố V từ ngày 27/8/2024 đến ngày 01/9/2024 là 11.225.234 đồng; tiền thuốc là 510.000 đồng; tiền công những ngày anh nghỉ việc để điều trị thương tích theo quy định của pháp luật. Anh không đề nghị anh T1 bồi thường về phần tổn hại sức khoẻ, tiền công người chăm sóc trong những ngày anh phải nằm điều trị.

Bị đơn anh Quyền Anh T1 đã được Toà án triệu tập và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do nên không có quan điểm trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Quang M vắng mặt tại phiên toà nhưng tại bản tự khai có quan điểm trình bày:

Ông là bố đẻ của anh Ngô Văn T. Ngày 26/8/2024 anh T có sảy ra xô sát đánh nhau với anh Quyền Anh T1. Ngày 27/9/2024 anh T phải nhập viện tại Bệnh viện đa khoa V, thành phố V và điều trị đến ngày 01/9/2024 thì được ra viện. Trong thời gian anh T nằm điều trị ông phải nghỉ việc để trực tiếp chăm sóc, trông nom anh T. Hiện nay ông đang làm công việc thợ xây tự do thu nhập khoảng 400.000 đồng/1 ngày. Ông không thể cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh thu nhập của ông. Nay anh T khởi kiện đề nghị Toà án buộc anh Quyền Anh T1 phải bồi thường cho anh T tiền chi phí, viện phí trong quá trình anh T nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa V, thành phố V từ ngày 27/8/2024 đến ngày 01/9/2024 là 11.225.234 đồng; tiền thuốc là 510.000 đồng; tiền công những ngày anh T nghỉ việc để điều trị thương tích; tiền công người chăm sóc trong những ngày anh T phải nằm điều trị theo quy định của pháp luật. Quan điểm của ông đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật. Do điều kiện công việc và gia đình ông không thể có mặt trong quá trình Toà án giải quyết vụ án nên ông đề nghị Toà án tiến hành giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt ông. Ông giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện không đề nghị bị đơn phải bồi thường tiền công người chăm sóc trong những ngày nguyên đơn phải nằm điều trị; bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên không có quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan từ khi

thủ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự

Áp dụng vào khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng vào khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; điểm a khoản 1 Điều 590; Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng vào Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

Áp dụng vào điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm” của anh Ngô Văn Thái

Xử: Buộc anh Quyền Anh T1 phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Ngô Văn T tổng số tiền là 13.079.234 đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Quyền Anh T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; quan điểm của kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật trong vụ án: Nguyên đơn anh Ngô Văn T khởi kiện tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm, đây là tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P theo quy định tại khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về việc có mặt, vắng mặt của các đương sự:

Bị đơn anh Quyền Anh T1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh anh T1.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Quang M trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án có quan điểm xin giải quyết và xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông M.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Nguyên đơn anh Ngô Văn T đề nghị Toà án buộc bị đơn anh Quyền Anh T1 phải bồi thường cho anh T tiền chi phí, viện phí trong quá trình anh T nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa V, thành phố V từ ngày 27/8/2024 đến ngày 01/9/2024 là 11.225.234đ; tiền thuốc là 510.000đ; tiền công những ngày anh T nghỉ việc để điều trị thương tích theo quy định của pháp luật. Anh T không đề nghị anh T1 bồi thường về phần tổn hại sức khỏe; tiền công người chăm sóc trong những ngày anh T phải nằm điều trị.

Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho bị đơn anh Quyền Anh T1 nhưng anh T1 vắng mặt không đến Toà án làm việc nên không có quan điểm trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, các tài liệu chứng cứ thu thập tại hồ sơ liên quan đến vụ việc gây thương tích giữa anh Ngô Văn T và anh Quyền Anh T1 của C an huyện P, Phú Thọ và hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Đ, thành phố V đủ cơ sở xác định:

- Về nguyên nhân gây ra thương tích của nguyên đơn anh Ngô Văn T:

Theo Báo cáo kết thúc giải quyết nguồn tin về tội phạm số 1251/BC-ĐTTH ngày 04/11/2024 và thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm 1257/TB-ĐTTH ngày 07/11/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P xác định: Ngày 26/8/2024 tại khu vực cổng của gia đình anh Quyền Tiên Q, sinh năm 1977 thuộc khu E, xã B, huyện P, tỉnh P. Quyền Anh T1 đã có hành vi dùng tay đánh gây thương tích cho anh Ngô Văn T gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5%. Hậu quả anh T bị thương được đưa đến Bệnh viện Đ, thành phố V để điều trị. Hành vi của T1 là hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác nhưng không cấu thành tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác” theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 157 và Điều 158 của Bộ luật Tố tụng hình sự Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P không khởi tố vụ án hình sự. Đối với hành vi của Quyền Anh T1, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”. Đối với hành vi của Ngô Văn T Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Có hành vi khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm, lăng mạ, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của người khác”

Như vậy, có cơ sở xác định ngày 26/8/2024 tại khu vực cổng của gia đình anh Quyền Tiên Q, sinh năm 1977 thuộc khu E, xã B, huyện P, tỉnh P. Anh Quyền Anh T1 đã có hành vi dùng tay đánh gây thương tích cho anh Ngô Văn T. Hậu quả anh T bị tổn thương cơ thể là 5% phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa V, thành phố V từ ngày 27/8/2024 đến ngày 01/9/2024. Theo quy định tại khoản 1 Điều 584 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự thì anh Quyền Anh T1 phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với anh Ngô Văn T.

- Về thiệt hại của nguyên đơn:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Ngô Văn T cấp các hóa đơn, chứng từ điều trị tại Bệnh viện Đ, thành phố V và tiền thuốc, không

cung cấp được chứng cứ chứng minh cho thu nhập ổn định của nguyên đơn và của người thân chăm sóc cho nguyên đơn trong thời gian điều trị tại Bệnh viện Đ, thành phố V.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Đối với chi phí tiền viện phí và tiền thuốc: Theo bản tóm tắt hồ sơ bệnh án của anh Ngô Văn T của Bệnh viện đa khoa V, thành phố V cùng các hoá đơn chứng từ viện phí, hoá đơn thuốc do nguyên đơn anh T cung cấp (các tài liệu này đều có đóng dấu treo của bệnh viện) có đủ cơ sở khẳng định anh T điều trị tại Bệnh viện Đ, thành phố V từ ngày 27/8/2024 đến ngày 01/9/2024 chi phí điều trị hết 11.225.234đồng; tiền thuốc hết 510.000đồng. Tổng là 11.735.234đồng.

- Đối với thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút của nguyên đơn anh Ngô Văn T trong quá trình anh T nằm điều trị: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho thu nhập ổn định của nguyên đơn. Tuy nhiên, căn cứ vào hồ sơ liên quan đến vụ việc gây thương tích giữa anh Ngô Văn T và anh Quyền Anh T1 của C anhuyện P,Phú Thọ tại Biên bản làm việc về nội dung xác minh về ngày công lao động (mức lương) của anh Ngô Văn T do C anhuyện P,Phú Thọ xác minh tại Công ty TNHH J thuộc Cụm K - A huyện P, tỉnh P ngày 21/10/2024 thể hiện anh Ngô Văn T, sinh năm 1996; trú tại khu E, xã B, huyện P, tỉnh P vào làm việc tại công ty từ ngày 11/6/2024 đến nay. Giữa công ty và anh T có hợp đồng làm việc và thống nhất trả lương cho anh T là 224.000 đồng/1 ngày làm việc. Theo hướng dẫn tại điểm a khoản 2 Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Hội đồng xét xử áp dụng mức lương của anh T trong thời gian làm việc tại Công ty TNHH J thuộc Cụm K - A huyện P, tỉnh P để xác định thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút của nguyên đơn trong quá trình nguyên đơn điều trị tại Bệnh viện Đ, thành phố V từ ngày 27/8/2024 đến ngày 01/9/2024 là 06 ngày. Cụ thể: 06 ngày x 224.000 đồng/ngày = 1.344.000đồng.

- Đối với thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút của người chăm sóc anh T trong quá trình anh T nằm điều trị; tiền tổn hại sức khỏe của anh T: Trong đơn khởi kiện anh T có đề nghị anh T1 phải bồi thường tiền tổn hại sức khỏe; thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút của người chăm sóc anh T trong quá trình anh T nằm điều trị theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên toà anh T có quan điểm không đề nghị anh T1 phải bồi thường cho anh tiền tổn hại sức khỏe; thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút của người chăm sóc anh T trong quá trình anh T nằm điều trị. Xét đây là sự tự nguyện của anh T không trái quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do vậy, tổng chi phí tiền viện phí và tiền thuốc; thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút của anh T trong quá trình anh T điều trị là 13.079.234 đồng.

Từ những phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy rằng có cơ sở để chấp nhận đề nghị của nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường chi phí tiền viện phí và tiền thuốc; thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút của anh T trong quá trình anh T điều trị

tại Bệnh viện Đ, thành phố V từ ngày 27/8/2024 đến ngày 01/9/2024 là 13.079.234 đồng.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P tại phiên toà là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Ngô Văn T được chấp nhận nên bị đơn anh Quyền Anh T1 phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Ngô Văn T được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 590; Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*” của anh Ngô Văn Thái

Xử: 1. Buộc anh Quyền Anh T1 phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Ngô Văn T tổng số tiền là 13.079.234 đồng (Mười ba triệu không trăm bảy mươi chín nghìn hai trăm ba mươi tư đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc anh Quyền Anh T1 phải chịu 653.900 đồng (Sáu trăm năm mươi ba nghìn chín trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt được quyền kháng cáo; Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để đề nghị Toà án nhân dân tỉnh P xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh P;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Việt Hưng